TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C R** **THÀNH PHỐ C T** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 05/2023/QĐST-DS	*C R, ngày 08 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R, THÀNH PHỐ C T

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Trần Thị Hồng Gấm**.

Thư ký phiên họp: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C R tham gia phiên họp: Ông **Lê Văn Quốc** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C R, thành phố C T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 112/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh **Võ Q A**, sinh năm 2004. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 69/10 Hoàng Văn Thụ, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố C T.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Võ Q A yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ A P , sinh năm 1979 có đăng ký thường trú tại số 1080, tổ 18, khu vực 4, phường Hưng Phú, quận C R, thành phố C T mất tích.

Tại phiên họp, kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận C R về việc giải quyết việc dân sự: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, thư ký và người tham gia phiên họp trong quá trình giải quyết vụ việc kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm kết thúc phiên họp thì phù hợp theo quy định. Về nội dung yêu cầu của anh Võ Q A thì đề nghị áp dụng các Điều 387,388, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của anh Võ Q A về việc yêu cầu tuyên bố ông Võ A P mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận C R, thành phố C T nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Anh Võ Q A yêu cầu tòa án tuyên bố ông Võ A P mất tích do anh đang làm hồ sơ thủ tục đi du học cần phải có chữ ký của ông P. Tuy nhiên, ông cũng đã tìm mọi các để liên hệ với ông P nhưng không được. Theo kết quả xác minh của Công an phương Hưng Phú, quận C rngày 20/6/2022 xác định: Đương sự Võ A P, sinh năm 1979 có đăng ký thường trú tại số 1080, tổ 18, khu vực 4, phường Hưng Phú, quận C R, thành phố C T nhưng đã vắng mặt tại địa phương từ năm 2012 cho đến nay. Hiện nay, không rõ địa chỉ cư trú của ông P dù anh cũng đã đăng trên phương tiện báo đài để tìm kiếm nhưng không được nên mới yêu cầu tòa án tuyên bố mất tích đối với ông P. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là*"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"*. Mặt khác, ông Võ A P có nơi cư trú cuối cùng tại quận C R, thành phố C T nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận C R, thành phố C T theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ việc:

[2.1] Tại phiên họp, theo anh Võ Q A trình bày anh là con ruột của ông Võ A P và bà Nguyễn T Q G có đăng ký thường trú tại số 1080, tổ 18, khu vực 4, phường Hưng Phú, quận C R, thành phố C T. Trong quá trình hôn nhân thì cha mẹ anh chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Vào năm 2015 thì Tòa án nhân quận C rgiải quyết cho ly hôn nên anh sống chung với mẹ. Cùng thời điểm năm 2015, thì ông Võ A P bị bắt tạm giam và phải chấp hành án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có do Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử, thời điểm đó thì anh có đến Nhà tạm giữ Công an quận Ninh Kiều, thành phố C T để thăm ông P một lần. Sau quá trình chấp hành án xong cho đến nay thì anh không còn gặp ông P nữa, anh cũng đã liên hệ gia đình bên nội nhưng do ông bà nội đã chết nên những người thân khác cũng không biết hiện nay ông P đang ở đâu, từ trước đến nay ông P không có liên hệ điện thoại cũng như viết thư về cho gia đình và anh cũng đã tìm kiếm nhiều lần bằng nhiều hình thức, đăng trên phương tiện báo đài nhưng cũng không thể tìm kiếm được ông P . Theo kết quả xác minh của Công an phương Hưng Phú, quận C R ngày 20/06/2022 xác định: Ông Võ A P, sinh năm 1979 có đăng ký thường trú tại số 1080, tổ 18, khu vực 4, phường Hưng Phú, quận C R, thành phố C T nhưng đã vắng mặt tại địa phương từ năm 2012 cho đến nay. Hiện nay, anh Võ Q A đang làm thủ tục để đi du học nước ngoài, trong hồ sơ, giấy tờ cần phải có chữ ký xác nhận của ông P nhưng

không liên lạc được với ông P nên anh làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận C R tuyên bố ông Võ A P mất tích.

[2.2] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 117/2022/QĐ-TA ngày 17/10/2022 và Công văn số 628/2022/CV-TA của Tòa án nhân dân quận C R thì anh Võ Q A đã đăng, phát thông báo tìm kiếm ông Võ A P trên Báo Thanh niên trong 03 số liên tiếp vào các ngày 19/10/2022, 20/10/2022, 21/10/2022 và Đài Truyền hình Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh trên kênh VTV 9 trong ba số liên tiếp từ ngày 20/10/2022 đến ngày 22/10/2022 và Tòa án nhân dân quận C rcũng thực hiện đăng thông báo tìm kiếm ông P trên Trang cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân thành phố C T. Tòa án nhân dân quận C rđã thực hiện các biện pháp tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú theo Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tuy nhiên đã hơn bốn tháng kể từ ngày thông báo tìm kiếm ông Võ A P được đăng và phát thông báo lần đầu tiên nhưng ông Võ A P không trở về, không nhận được bất kỳ tin tức gì của ông P . Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *"Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng"*. Từ những phân tích và nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan nhận thấy anh Võ Q A yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Võ A P mất tích là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[3] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Anh Võ Q A không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Võ Q A phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 385, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Võ Q A. Tuyên bố ông Võ A P, sinh năm 1979. Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: số 1080, tổ 18, khu vực 4, phường Hưng Phú, quận C R, thành phố C T mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Võ Q A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng lệ phí mà anh Võ Q A đã nộp theo biên lai thu số 0008596 ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C R, thành phố C T thành lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, Viện kiểm sát nhân dân quận C rcó quyền kháng nghị trong hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C T có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Hồng Gấm

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận C R;
- Chi cục THADS quận C R;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.